

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 645/2019/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Dĩ An, ngày 11 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 887/2019/HNGĐ-ST ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Anh Chung Thanh B, sinh năm 1986; thường trú: Ấp D, xã T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Chị Lê Thị Kiều D, sinh năm 1989; thường trú: Ấp P, xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định; tạm trú: Số 143/10/5, khu phố N, phường D, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/9/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Chung Thanh B và chị Lê Thị Kiều D thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 104, quyền số 01/07, ngày 25/9/2007 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng cấp).

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Chung Thanh T, sinh ngày 13/12/2008. Anh B đồng ý giao con chung Chung Thanh T cho chị D nuôi dưỡng. Chị D không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Chung Thanh B và chị Lê Thị Kiều D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án : Anh Chung Thanh B và chị Lê Thị Kiều D chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc dân sự , được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0029207 ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- UBND xã T, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng;
- Đương sự;
- Lưu:VP; Hồ sơ;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Nguyệt Ánh